

Số: 182 /QĐ-CĐBP

Bình Phước, ngày 05 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố, công khai quyết toán ngân sách năm 2024

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG BÌNH PHƯỚC

Căn cứ Quyết định số 68/QĐ-CĐBP ngày 15/4/2024 ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động Trường Cao đẳng Bình Phước;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông báo số 1801/TB-STC ngày 26/05/2025 xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2024 Trường Cao đẳng Bình Phước;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Hành chính - Tổ chức và Kế toán trưởng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai quyết toán ngân sách năm 2024 của Trường Cao đẳng Bình Phước (Đính kèm biểu mẫu 04).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng phòng Hành chính - Tổ chức, Kế toán trưởng, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Trường Cao đẳng Bình Phước chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Sở Tài chính;
- Như điều 3;
- Đăng website
- Lưu VT, KHTC.

HIỆU TRƯỞNG



Hà Văn Kiên

Biểu số 4 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90 ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính
Đơn vị: TRƯỜNG CAO ĐẲNG BÌNH PHƯỚC
Chương: 599

QUYẾT TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2024
(Kèm theo Quyết định số 12/QĐ-CĐBP ngày 05/6/2025 của Trường Cao đẳng Bình Phước)

ĐV tính: Đồng

Số TT	Nội dung	Tổng số liệu báo cáo quyết toán	Tổng số liệu quyết toán được duyệt	Chênh lệch	Số quyết toán được duyệt chi tiết từng đơn vị trực thuộc (nếu có đơn vị trực thuộc)
1	2	3	4	5=4-3	
A	Quyết toán thu, chi, nộp ngân sách nguồn thu hoạt động sản xuất kinh doanh			0	
I	Thu sự nghiệp và thu khác	9.984.011.075	9.984.011.075		
1	Thu học phí chính quy	3.328.089.000	3.328.089.000		
2	Thu đào tạo liên thông, văn bằng 2	2.384.601.000	2.384.601.000		
3	Thu văn hóa hệ GDTX bậc THPT	930.300.000	930.300.000		
4	Thu liên kết đào tạo	1.977.724.075	1.977.724.075		
5	Thu khác (Ký túc xá, căn tin, nhà xe, dược....)	1.363.297.000	1.363.297.000		
II	Chi từ nguồn thu được để lại	4.316.522.935	4.316.522.935	0	
1	Chi hoạt động thường xuyên	1.372.368.254	1.372.368.254	0	
2	Chi phục vụ công tác thu	2.944.154.681	2.944.154.681		
III	Số thu nộp NSNN	52.807.272	231.621.282	-178.814.010	
IV	Nộp trả NS do xác định lại PATC năm 2024	1.955.089.000	1.955.089.000		
B	Quyết toán chi ngân sách nhà nước				
I	Nguồn ngân sách trong nước				
1	Chi quản lý hành chính				
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ				
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng				
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	23.985.120.610	23.985.120.610	0	
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	22.667.796.985	22.667.796.985	0	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	1.317.323.625	1.317.323.625	0	
4	Chi chương trình mục tiêu quốc gia				